1. **Use case chức năng**
2. **Quản lý cập nhật nhân viên**



2.Mô hình use case quản lý cập nhật nhân viên

1. **Quản lý cập nhật thông tin nhân viên**



3.Mô hình use case cập nhật thông tin nhân viên

1. **Quản lý cập nhật trạng thái nhân viên**



4.Mô hình use case cập nhật trạng thái

1. **Quản lý lương thưởng.**



10. Mô hình use case Quản lý lương thưởng

1. **Mô tả use case:**
2. **Quản lý cập nhật nhân viên**

1.1 Tra cứu thông tin nhân viên

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Tra cứu thông tin nhân viên | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.2.1] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.2] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu tìm kiếm thông tin 1 nhân viên. | |
| Dòng cơ bản | 1. Phòng nhân sự chọn chức năng tra cứu. 2. Nhập vào thông tin nhân viên muốn tìm kiếm ( mã nhân viên, CMND, ….) 3. Hiển thị thông tin tìm thấy thành công. | |
| Dòng thay thế | Nếu không được nhân viên, hiển thị thông báo với người dùng và không thực hiện bước 3. | |

1.2 Cập nhật trạng thái nhân viên

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Cập nhật trạng thái nhân viên | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.2.2] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.2] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu cần cập nhật lại trạng thái của một nhân viên | |
| Dòng cơ bản | 1. Hệ thống hiển thị thông tin nhân viên. 2. Phòng nhân sự chọn vào mục cập nhật trạng thái nhân viên 3. Thực hiện use case “[FRA][ UCCN][1.5.4.3]” . 4. Hiển thị thông báo cập nhật thành công. | |
| Dòng thay thế |  | |

1.3 Cập nhật thông tin nhân viên.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Cập nhật thông tin nhân viên | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.2.3] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.2] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi nhân viên có nhu cầu cập nhật lại thông tin cá nhân của bản thân. | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiện use case “[FRA][ UCCN][1.5.3.5]”. 2. Cập nhật lại thông tin của bản thân. 3. Hiển thị thông báo cập nhật thành công. | |
| Dòng thay thế |  | |

1.4 Hiển thị thông tin nhân viên

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Hiển thị thông tin nhân viên | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.2.4] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.2] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu xem thông tin nhân viên. | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiên use case “[FRA][ UCCN][1.5.2.1]”. 2. Hiển thị kết quả thông tin nhân viên muốn tìm kiếm. | |
| Dòng thay thế | Nếu không tìm thấy kết quả hiển thị thống báo không tìm thấy cho người dùng và không thực hiện bước 2. | |

1. **Quản lý cập nhật thông tin nhân viên:**

2.1 Tra cứu thông tin nhân viên

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Tra cứu thông tin nhân viên | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.3.1] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.2] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu tìm kiếm thông tin 1 nhân viên | |
| Dòng cơ bản | 1. Phòng nhân sự chọn chức năng tra cứu 2. Nhập vào thông tin nhân viên muốn tìm kiếm ( mã nhân viên, CMND, ….) 3. Hiển thị thông tin tìm thấy thành công. | |
| Dòng thay thế | Nếu thông tin không được tìm thấy, hiển thị thông báo với người dùng và không thực hiện bước 3. | |

2.2 Cập nhật lương thưởng, phụ cấp:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Cập nhật lương, thưởng, phụ cấp | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.3.2] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.2] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu cập nhật lại lương, thưởng hay phụ cấp của nhân viên. | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiện use case “[FRA][ UCCN][1.5.3.1]” 2. Chọn mục cập nhật lương, thưởng, phụ cấp của nhân viên. 3. Hiển thị kết quả thành công cho người dùng. | |
| Dòng thay thế | Nếu không thể tìm thấy nhân viên thì không thực hiện bước 2. | |

2.3 Cập nhật thông tin cá nhân

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Cập nhật thông tin cá nhân | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.3.3] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.2] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi nhân viên có nhu cầu cập nhật lại thông tin cá nhân bản thân.. | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiện use case “Đăng nhập hệ thống” 2. Chọn chức năng cập nhật nhân viên. 3. Chọn mục cập nhật thông tin cá nhân. 4. Điền những thông tin muốn cập nhật 5. Hiển thị thông báo cập nhật thành công. | |
| Dòng thay thế | Nếu không thể cập nhật thành công thì xuất ra thông báo cho người dùng và không thực hiện bước 5. | |

2.4 Hiển thị thông tin nhân viên.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Hiển thị thông tin nhân viên. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.3.4] |
|  |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu xem thông tin nhân viên công ty. | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiện use case “[FRA][ UCCN][1.5.3.5]” 2. Hiển thị thông tin nhân viên cho người dùng. | |
| Dòng thay thế | Nếu không thể đăng nhập vào hệ thống thì không thực hiện bước 2. | |

2.5 Đăng nhập hệ thống.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Đăng nhập hệ thống. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.3.5] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.2] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi nhân viên có nhu cầu thay đổi thông tin cá nhân và muốn đăng nhập vào hệ thống. | |
| Dòng cơ bản | 1. Chọn chức năng đăng nhập vào hệ thống 2. Điền thông tin đăng nhập. 3. Hiển thị thông báo đăng nhập thành công vào hệ thống. | |
| Dòng thay thế | Nếu đăng nhập thất bại hiển thị thông báo cho người dùng và không thực hiện bước 3 | |

1. **Quản lý cập nhật trạng thái**

3.1 Tra cứu thông tin nhân viên

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Tra cứu thông tin nhân viên | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.4.1] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.2] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu tìm kiếm thông tin 1 nhân viên | |
| Dòng cơ bản | 1. Phòng nhân sự chọn chức năng tra cứu 2. Nhập vào thông tin nhân viên muốn tìm kiếm ( mã nhân viên, CMND, ….) 3. Hiển thị thông tin tìm thấy thành công. | |
| Dòng thay thế | Nếu khonong tìm thấy nhân viên, hiển thị thông báo với người dùng và không thực hiện bước 3. | |

3.2 Hiển thị thông tin nhân viên.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Hiển thị thông tin nhân viên. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.4.2] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.2] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu xem thông tin nhân viên công ty. | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiện use case “[FRA][ UCCN][1.5.4.1]” 2. Hiển thị thông tin nhân viên cho người dùng. | |
| Dòng thay thế | Nếu không tìm thấy nhân viên thì không thực hiện bước 2. | |

3.3 Cập nhật trạng thái nhân viên

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Cập nhật trạng thái nhân viên. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.4.3] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.2] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu cập nhật lại trạnh thái làm việc của nhân viên. | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiện use case “[FRA][ UCCN][1.5.4.1]” 2. Chọn vào chức năng cập nhật trạng thái. 3. Hiển thị kết quả cập nhật cho người dùng. | |
| Dòng thay thế | Nếu không tìm thấy nhân viên thì không thực hiện bước 2 | |

3.4 Cập nhật trạng thái đã nghỉ việc:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Cập nhật trạng thái đã nghỉ việc. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.4.4] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.2] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu cập nhật lại trạnh thái đã nghỉ việc của nhân viên. | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiện use case “[FRA][ UCCN][1.5.4.3]” 2. Cập nhật lại trạng thái đã nghỉ việc của nhân viên. 3. Hiển thị kết quả ho người dùng | |
| Dòng thay thế | Nếu không cập nhật thành công thông báo cho người dùng và không thực hiện bước 3. | |

3.5 Cập nhật trạng thái tạm thời nghỉ việc:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Cập nhật trạng thái tạm thời nghỉ việc. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.4.5] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.2] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu cập nhật lại trạng thái tạm thời nghỉ việc của nhân viên. | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiện use case “[FRA][ UCCN][1.5.4.3]” 2. Cập nhật lại trạng thái tạm thời nghỉ việc của nhân viên. 3. Hiển thị kết quả cho người dùng biết. | |
| Dòng thay thế | Nếu không cập nhật thành công thông báo cho người dùng và không thực hiện bước 3. | |

3.6 Cập nhật trạng thái đang làm việc:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Cập nhật trạng thái đang làm việc. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.4.6] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.2] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu cập nhật lại trạng thái tạm thời nghỉ việc của nhân viên. | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiện use case “[FRA][ UCCN][1.5.4.3]” 2. Cập nhật lại trạng thái đang làm việc của nhân viên. 3. Hiển thị kết quả cho người dùng biết. | |
| Dòng thay thế | Nếu không cập nhật thành công thông báo cho người dùng và không thực hiện bước 3. | |

3.7 Hiển thị thông tin nhân viên.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Hiển thị thông tin nhân viên. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.4.7] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.2] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu xem thông tin nhân viên công ty. | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiện use case “[FRA][ UCCN][1.5.4.1]” 2. Hiển thị thông tin nhân viên cho người dùng. | |
| Dòng thay thế | Nếu không tìm thấy nhân viên thì không thực hiện bước 2 | |

1. **Quản lý lương, thưởng.**

4.1 Chấm công

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Chấm công. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.10.1] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.5] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu chấm công cho nhân viên. | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiện use case “[FRA][ UCCN][1.5.4.1]” 2. Chọn chức năng chấm công cho nhân viên. 3. Hiển thị kết quả sau khi chấm công cho người dùng. | |
| Dòng thay thế | * Nếu không tìm thấy nhân viên thì không thực hiện bước 2. * Nếu chấm công không thành công hiển thị kết quả lỗi cho người dùng biết và không thực hiện bước 3. | |

4.2 Chấm offline:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Chấm offline. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.10.2] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.5] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự gặp phải sự cố không thể cho nhân viên chấm công bằng thẻ từ. | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiện use case “[FRA][ UCCN][1.5.4.1]”. 2. Chọn vào mục chấm công cho nhân viên 3. Thực hiện việc cập nhật chấm công. 4. Hiển thị kết quả sau khi chấm công thành công | |
| Dòng thay thế | Nếu chấm công bị thất bại thì hiển thị kết quả lỗi chấm công cho người dùng và không thực hiện bước 4. | |

4.3 Bằng thẻ nhân viên:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Bằng thẻ nhân viên. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.10.3] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.5] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu muốn cho nhân viên tự chấm ngày công của mình bằng cách quẹt thẻ từ. | |
| Dòng cơ bản | 1. Nhân viên sẽ cập tự chấm công cho mình bằng cách quẹt thẻ từ. 2. Phát ra tín hiệu thành công cho nhân viên biết. | |
| Dòng thay thế | Nếu không thể chấm công tự động thì không phát ra tín hiệu từ máy quét thẻ từ và không thực hiện bước 2. | |

4.4 Cập nhật thông tin lương cho nhân viên.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Cập nhật thông tin lương cho nhân viên. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.10.4] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.5] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu muốn cập nhật lại thông tin về lương cho nhân viên trong công ty. | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiện use case “[FRA][ UCCN][1.5.4.1]” 2. Chọn vào mục cập nhật lương cho nhân viên. 3. Thực hiện viêc cập nhật lương. 4. Thông báo kết quả cập nhật thành công. | |
| Dòng thay thế | Nếu không thể tìm kiếm được nhân viên thì thông báo kết quả không tìm thấy và không thực hiện bước 2. | |

4.5 Tính lương hàng thánh cho nhân viên.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Tính lương hàng thánh cho nhân viên. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.10.5] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.5] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu muốn cập nhật lại thông tin về lương cho nhân viên trong công ty. | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiện use case “[FRA][ UCCN][1.5.4.1]” 2. Chọn mục cập nhật lương nhân viên. 3. Cập nhật lại lương. 4. Thông báo kết quả thành công. | |
| Dòng thay thế | Nếu không tìm thấy nhân viên thì không thực hiện bước 2. | |

4.6 Tính phụ cấp cho nhân viên:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Tính phụ cấp cho nhân viên. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.10.6] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.5] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu tính thêm phụ cấp cho nhân viên. | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiện use case “[FRA][ UCCN][1.5.4.1]” 2. Thực hiện use case “FRA][ UCCN][1.5.10.5]” 3. Chọn mục tính phụ cấp. 4. Thực hiện tính phụ cấp 5. Thông báo kết thành công. | |
| Dòng thay thế | Nếu không tìm thấy nhân viên thì không thực hiện bước 2. | |

4.7 Tính thưởng cho nhân viên:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Tính phụ cấp cho nhân viên. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.10.7] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.5] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu tinh thêm tiền thường cho nhân viên. | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiện use case “[FRA][ UCCN][1.5.4.1]” 2. Thực hiện use case “FRA][ UCCN][1.5.10.5]” 3. Chọn mục tính thưởng cho nhân viên. 4. Thực hiện tính thưởng 5. Thông báo kết thành công. | |
| Dòng thay thế | Nếu không tìm thấy nhân viên thì không thực hiện bước 2. | |

4.8 Tra cứu thông tin lương nhân viên:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Tra cứu thông tin lương nhân viên. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.10.8] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.5] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu tìm kiếm lương của nhân viên trong công ty. | |
| Dòng cơ bản | 1. Chọn chức năng tìm kiếm lương cho nhân viên. 2. Điền thông tin nhân viên muốn tìm kiếm. 3. Hiển thị kết quả thông tin lương nhân viên. | |
| Dòng thay thế | Nếu không tìm thấy nhân viên thì không thực hiện bước 3. | |

4.9 Thống kê lương nhân viên theo tháng, quý, năm.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Thống kê lương nhân viên theo tháng, quý, năm. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.10.9] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.5] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu thống kê lương của công ty theo tháng, quý hoặc năm. | |
| Dòng cơ bản | 1. Chọn chức năng thống kê lương 2. Chọn mục muốn thống kê(tháng, quý, năm) 3. Hiển thị kết quả thống kê cho người dùng. | |
| Dòng thay thế |  | |

4.10 Hiển thị lương của nhân viên

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Hiển thị lương của nhân viên. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.10.10] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.5] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu xem lương của nhân viên | |
| Dòng cơ bản | 1. Thực hiện use case “[FRA][ UCCN][1.5.10.8]” 2. Hiển thị kết quả lương của nhân viên được tìm kiếm cho người dùng. | |
| Dòng thay thế | Nếu không tìm thấy nhân viên thì không thực hiện bước 2. | |

4.11 Chuyển khoản lương, thưởng cho nhân viên:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Chuyển khoản lương, thưởng cho nhân viên. | Mã số: [FRA][ UCCN][1.5.10.11] |
| Tham chiếu: [1.1], [SRS][HTUCNV][1.5.5] |
| Mô tả | UC bắt đầu khi phòng nhân sự có nhu cầu chuyển khoản lương, thưởng hàng tháng cho nhân viên. | |
| Dòng cơ bản | 1. Chọn chức năng chuyển khoản lương, thưởng cho nhân viên. 2. Hệ thống tự động chuyển lương cho nhân viên. 3. Thông báo kết quả chuyển lương thành công cho nhân viên. | |
| Dòng thay thế | Nếu không thể chuyển khoản thì thông báo lỗi và không thực hiện bước 3. | |